ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN KON RẪY**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01 /CTr-UBND	*Kon Rẫy, ngày 27 tháng 01 năm2022*

CHƯƠNG TRÌNH
Phát triển thanh niên giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn huyện Kon Rẫy

Căn cứ Quyết định số 1136/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2030.

UBND huyện Kon Rẫy xây dựng Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. QUAN ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Quan điểm

a. Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2021-2030 phải bám sát các quan điểm, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển thanh niên; kế thừa, phát huy những thành tựu đã đạt được của Chương trình phát triển thanh niên huyện giai đoạn 2011-2020.

b. Thanh niên được đặt ở vị trí trung tâm trong chiến lược bồi dưỡng, phát huy nguồn lực con người. Thanh niên phát huy vai trò là lực lượng xã hội to lớn, xung kích, sáng tạo, đi đầu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Nguyên tắc

a. Bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng và trách nhiệm quản lý Nhà nước về thanh niên của các phòng, ban, ngành, các tổ chức đoàn thể, chính trị và địa phương; lưu ý tính đặc thù, đặc điểm khu vực và dân tộc, tôn giáo.

b. Các phòng, ban, ngành và địa phương cụ thể hóa nội dung Chương trình thành cơ chế, chính sách phát triển thanh niên, bảo đảm phù hợp với hệ thống chính sách, pháp luật của Nhà nước; gắn với trách nhiệm cụ thể của từng cấp, từng ngành và cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong tổ chức thực hiện Chương trình.

c. Bảo đảm phát huy vai trò, sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội, nghề nghiệp; tổ chức kinh tế; các đoàn thể quần chúng Nhân dân; cơ sở giáo dục; gia đình, xã hội và của thanh niên.

d. Nguồn lực thực hiện Chương trình do Nhà nước bảo đảm và huy động từ các nguồn tài trợ, viện trợ nước ngoài, từ xã hội, cộng đồng và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Xây dựng thế hệ thanh niên huyện Kon Rẫy phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có ý chí tự cường, tự hào dân tộc; có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát

vọng vươn lên xây dựng đất nước; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ học vấn, kỹ năng sống, nghề nghiệp và việc làm; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ. Phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu, đi đầu trong Chương trình giảm nghèo bền vững, góp phần quan trọng vào sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Phát huy tinh thần cống hiến, xung kích, tình nguyện và nâng cao trách nhiệm của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu 1: Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên

- Chỉ tiêu 1: Hằng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Chỉ tiêu 2: Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, 80% thanh niên công nhân, 75% thanh niên là đồng bào dân tộc thiểu số được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.

- Chỉ tiêu 3: Đến năm 2030, trên 70% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Mục tiêu 2: Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

- Chỉ tiêu 1: Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.

- Chỉ tiêu 2: Đến năm 2030, 90% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 70% thanh niên là đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.

- Chỉ tiêu 3: Đến năm 2030, tăng 10% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống.

- Chỉ tiêu 4: Hằng năm, có ít nhất 20% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại các thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật; phấn đấu đến năm 2030 đạt tỷ lệ 100%.

3. Mục tiêu 3: Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao

- Chỉ tiêu 1: Hằng năm, 100% học sinh trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp.

- Chỉ tiêu 2: Hằng năm, 20% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp, được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.

- Chỉ tiêu 3: Đến năm 2030, phấn đấu 90% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 60% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Hằng năm, có ít nhất 100 thanh niên được giải quyết việc làm.

- Chỉ tiêu 4: Đến năm 2030, tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 15% tỷ lệ thanh niên thiếu việc làm dưới 10%.

- Chỉ tiêu 5: Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phấn đấu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên là đồng bào dân tộc thiểu số và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo, thanh niên là người Việt Nam không có quốc tịch.

4. Mục tiêu 4: Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên

- Chỉ tiêu 1: Hằng năm, trên 70% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỷ lệ thanh niên là học sinh trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%).

- Chỉ tiêu 2: Hằng năm, trên 60% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; trên 70% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; trên 70% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.

- Chỉ tiêu 3: Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 80% thanh niên công nhân làm việc tại các doanh nghiệp được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

5. Mục tiêu 5: Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên

- Chỉ tiêu 1: Hằng năm, trên 80% thanh niên ở vùng thuận lợi; 60% thanh niên là đồng bào dân tộc thiểu số và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.

- Chỉ tiêu 2: Đến năm 2030, ít nhất 50% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kĩ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.

6. Mục tiêu 6: Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc

- Chỉ tiêu 1: Hằng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.

- Chỉ tiêu 2: Đến năm 2030, phấn đấu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp phòng và tương đương; phấn đấu đạt 15% thanh niên thuộc các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Chỉ tiêu 3: Hằng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên huyện, Hội LHTN các xã, thị trấn phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.

IV. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp

a. Tăng cường phổ biến, quán triệt chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên đến các cấp, các ngành, bảo đảm thống nhất về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị trong việc chăm lo, bồi dưỡng và phát triển toàn diện thanh niên.

b. Chú trọng giáo dục, nâng cao ý thức pháp luật, trách nhiệm của thanh niên đối với bản thân, gia đình và xã hội. Kết hợp chặt chẽ giáo dục pháp luật với giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa; lịch sử, truyền thống và ý thức tự tôn dân tộc; giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

c. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, đoàn thể nhân dân; phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức thanh niên trong thực hiện Chương trình.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về thanh niên

a. Thường xuyên rà soát, sửa đổi bổ sung các chính sách pháp luật về thanh niên trên cơ sở Luật Thanh niên năm 2020 và các văn bản hướng dẫn của Trung ương.

b. Thực hiện tốt cơ chế, chính sách nhằm huy động tối đa các nguồn lực phát triển thanh niên; chú trọng các chính sách đặc thù hỗ trợ nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên là đồng bào dân tộc thiểu số và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

c. Tạo điều kiện thuận lợi để thanh niên có trình độ chuyên môn, tay nghề cao, thanh niên tình nguyện đến công tác tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật

a. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật thanh niên năm 2020, Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030 và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên.

b. Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh niên phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện địa bàn; trong đó, chú trọng nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

c. Đẩy mạnh truyền thông về sự cần thiết và nhu cầu được nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe của thanh niên; trong đó, chú trọng đào tạo, nâng cao kỹ năng tư vấn, truyền thông cho đội ngũ cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho thanh niên. Tăng cường tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá, lạm dụng rượu, bia và các chất kích thích khác; dự phòng bệnh không lây nhiễm; phòng ngừa vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội trong thanh niên.

d. Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức giới thiệu, phổ biến các tác phẩm văn hóa nghệ thuật có giá trị nhân văn cao để định hướng, giáo dục thanh niên. Khuyến khích thanh niên tham gia hoạt động và sáng tạo trong văn hóa, thể dục, thể thao; gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

đ. Tăng cường công tác quản lý mạng xã hội nhằm nâng cao chuẩn mực đạo đức về hành vi, ứng xử trên mạng xã hội, giáo dục ý thức, tạo thói quen tích cực trong các hành vi ứng xử của thanh niên trên mạng xã hội, góp phần xây dựng môi trường mạng an toàn, lành mạnh; có chế tài xử lý các hoạt động, dịch vụ, trò chơi trực tuyến thiếu lành mạnh, bạo lực gây tác động xấu đến thanh niên và xã hội.

4. Tăng cường cung cấp dịch vụ, hoạt động hỗ trợ thanh niên

a. Thực hiện tốt việc cung cấp các dịch vụ hỗ trợ thanh niên học tập, sáng tạo, nghiên cứu khoa học; thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, đặc biệt là tập trung xây dựng các chương trình đào tạo trên mạng Internet nhằm tạo điều kiện để thanh niên là học sinh ở các vùng khó khăn được tiếp cận, học tập miễn phí.

b. Đẩy mạnh hoạt động cung cấp dịch vụ về việc làm và khởi nghiệp; định hướng và hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp; chăm sóc sức khỏe; tư vấn và trợ giúp pháp lý cho thanh niên.

c. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ tư vấn tâm lý cho thanh niên; đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao, công trình phúc lợi xã hội cho thanh niên.

5. Nguồn lực thực hiện Chương trình

a. Nguồn ngân sách Nhà nước, nguồn vốn doanh nghiệp, nguồn tài trợ, viện trợ quốc tế, từ xã hội, cộng đồng và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Bảo đảm về số lượng và chất lượng đội ngũ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên, kinh phí triển khai các nhiệm vụ, đề án,

dự án phát triển thanh niên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp với tình hình mới của các sở, ngành, địa phương và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách tỉnh.

b. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và huy động tối đa các nguồn lực hợp pháp để triển khai thực hiện Chương trình.

6. Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình

a. Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và tổ chức thực hiện Chương trình.

b. Phối hợp thực hiện tốt chế độ báo cáo thống kê về thanh niên làm cơ sở để đánh giá việc thực hiện và hoạch định chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

7. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức đoàn thể và thanh niên

a. Tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội của Đoàn Thanh niên, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội huyện. Huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và toàn xã hội trong việc chăm lo, bồi dưỡng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên; vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên.

b. Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Đoàn thanh niên các cấp; Hội Liên hiệp thanh niên các cấp nhằm phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

c. Phát huy tính tích cực, chủ động của thanh niên trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội; tham gia vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện và giám sát, phản biện chính sách, pháp luật về thanh niên.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân huyện

a. Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên, các chỉ tiêu, mục tiêu trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực.

b. Ban hành kế hoạch thực hiện hằng năm và giai đoạn với các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên cụ thể, phù hợp với điều kiện phát triển của ngành, lĩnh vực.

c. Lồng ghép các chỉ tiêu phát triển thanh niên khi xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm.

d. Bảo đảm kinh phí và huy động các nguồn lực hợp pháp trong nước và ngoài nước để thực hiện Chương trình, đề án, dự án phát triển thanh niên.

đ. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã thị trấn thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; lồng ghép các chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam vào hệ thống chỉ tiêu thống kê của các địa phương.

e. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý; định kỳ báo cáo kết quả thực Chương trình lồng ghép trong báo cáo quản lý nhà nước về thanh niên theo quy định.

2. Phòng Nội vụ

a. Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên năm 2021-2030 theo từng năm và từng giai đoạn với các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên cụ thể, phù hợp với điều kiện phát triển của ngành, lĩnh vực.

b. Hướng dẫn tổ chức, triển khai thực hiện tốt Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu UBND huyện rà soát sửa đổi, bổ sung (nếu có) các mục tiêu, chỉ tiêu của chương trình phát triển thanh niên cho phù hợp với tình hình thực tế phát triển kinh tế xã hội của huyện trong từng giai đoạn.

c. Đôn đốc, kiểm tra các phòng, ban, ngành, cơ quan và địa phương xây dựng, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình khi xây dựng quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm.

d. Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, cơ quan liên quan định kỳ kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình và báo cáo Ủy ban nhân dân huyện; tổ chức sơ kết việc thực hiện Chương trình vào năm 2025, tổng kết vào năm 2030.

3. Phòng Tư pháp: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đối với thanh niên; bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật để thanh niên là người dân tộc thiểu số làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo; trường PTDT Nội trú; trường THPT Chu Văn An:

a. Phòng Giáo dục và Đào tạo lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp của Chương trình phát triển thanh niên vào Chương trình phát triển giáo dục của địa phương; phối hợp với UBND các xã theo dõi, tham mưu duy trì các hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng.

b. Phối hợp với các phòng, ban, ngành và địa phương liên quan đẩy mạnh các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm; đấu tranh chống các hiện tượng tiêu cực trong trường học, không để xảy ra nạn ma túy trong trường học và các cơ sở giáo dục.

c. Hằng năm và từng giai đoạn chủ trì, phối hợp với Huyện đoàn xây dựng và ký kết Chương trình phối hợp công tác giữa hai ngành theo năm học và theo giai đoạn. Đồng thời, phối hợp với Huyện đoàn thống nhất hướng dẫn nội dung,

chương trình, bố trí thời gian để triển khai các hoạt động Đoàn, Đội trong trường học.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: Lồng ghép mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp của Chương trình phát triển thanh niên với chính sách đào tạo nghề nghiệp, giải quyết việc làm do ngành thực hiện.

6. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Chủ trì, phối hợp phòng Nội vụ tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét cân đối, bố trí kinh phí thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong phạm vi khả năng ngân sách và theo phân cấp ngân sách hiện hành.

7. Phòng Văn hóa -Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành và địa phương liên quan lồng ghép mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp của Chương trình phát triển thanh niên vào các chương trình, kế hoạch của ngành nhằm nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể và địa phương liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông đẩy mạnh và đổi mới hoạt động thông tin, truyền thông về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan tới thanh niên; hướng dẫn, phổ biến cho thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm những hành vi xuất bản, phát hành các ấn phẩm, sản phẩm, thông tin có nội dung xấu ảnh hưởng tiêu cực đến thanh niên.

8. Phòng Y tế, Trung tâm y tế: Phối hợp với các phòng, ban, ngành và địa phương liên quan lồng ghép mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp của Chương trình phát triển thanh niên vào các chương trình, kế hoạch của ngành. Đồng thời, chủ trì phối hợp với các ngành, địa phương liên quan cụ thể hóa và triển khai thực hiện hiệu quả các hoạt động tuyên truyền về dân số, sức khỏe, sức khỏe sinh sản vị thành niên, chương trình phòng chống HIV/AIDS; đặc biệt đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của thanh niên về tác hại của HIV/AIDS và ma túy nhằm hạn chế tối đa số người mới bị nhiễm HIV.

9. Phòng Dân tộc: Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành và địa phương liên quan tổ chức thường xuyên các hoạt động tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, công tác đoàn kết, tập hợp thanh niên, xây dựng lực lượng cốt cán trong thanh niên dân tộc thiểu số gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

10. Ban Chỉ huy Quân sự huyện: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương liên quan giáo dục nâng cao nhận thức của thanh niên về tình hình trong nước, thế giới và những vấn đề mà các thế lực thù địch đã và đang lợi dụng thanh niên để chống phá đất nước; tạo điều kiện để thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ; phối hợp với phòng Lao động, Thương binh và Xã hội và các phòng,

ban, ngành, địa phương liên quan trong dạy nghề; giải quyết việc làm đối với thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự.

11. Công an huyện: Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành và địa phương liên quan xây dựng và triển khai thực hiện các hoạt động phòng chống ma túy, tội phạm trong thanh thiếu niên.

12. Trung tâm VH-TT-DL&TT: Chú trọng dành thời lượng phát sóng, số lượng bài viết để định hướng tuyên truyền, giáo dục thanh niên về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, ý thức công dân, hướng nghiệp, kỹ năng sống; đẩy mạnh tuyên truyền việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

13. Huyện đoàn

a. Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình; tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Chương trình; phối hợp với phòng Nội vụ và các phòng, ngành, cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

b. Hướng dẫn tổ chức đoàn thanh niên các cấp phối hợp với địa phương xây dựng, triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển thanh niên của địa phương; thực hiện công tác thi đua, khen thưởng thành tích thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật.

c. Khuyến khích, huy động thanh niên tham gia đề xuất, xây dựng và tổ chức thực hiện các nội dung của Chương trình.

d. Giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật; đề nghị cơ quan có thẩm quyền xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về thanh niên.

14. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

a. Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên theo phân cấp quản lý.

b. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung của Chương trình; phát động phong trào thi đua và thực hiện công tác khen thưởng thành tích thực hiện Chương trình theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

c. Ban hành Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030 trên cơ sở Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030 của huyện; xây dựng kế hoạch thực hiện hằng năm và từng giai đoạn với các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên cụ thể, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

d. Lồng ghép các chỉ tiêu phát triển thanh niên khi xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm; lồng ghép các chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam vào hệ thống chỉ tiêu thống kê của địa phương và hoàn thiện hệ thống thông tin về thanh niên theo hướng dẫn của các phòng, ban, ngành liên quan.

đ. Có trách nhiệm bảo đảm kinh phí triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ theo phân cấp ngân sách hiện hành. Hằng năm, bố trí ngân sách địa phương theo phân cấp, phù hợp khả năng ngân sách và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để tổ chức thực hiện Chương trình phát triển thanh niên của địa phương theo đúng quy định hiện hành.

e. Tổ chức đánh giá việc thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Chương trình lồng ghép trong báo cáo quản lý nhà nước về thanh niên theo quy định.

15. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên khác của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tổ chức triển khai Chương trình phát triển thanh niên; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về thanh niên trong tổ chức mình; kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

Trên đây là Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn huyện Kon Rẫy. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương phản ánh về Phòng Nội vụ để tổng hợp, tham mưu và đề xuất Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- UBMTTQ Việt Nam và các đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện ;
- Ban Chỉ huy Quân sự huyện;
- Công an huyện;
- Trung tâm y tế huyện;
- Trường THPT Chu Văn An;
- Trường PTDT Nội trú huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Thị Hồng Thu